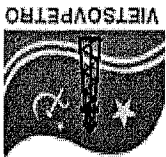


KẾ HOẠCH BAY NGÀY 05-05-2017

STT	MBAY No	Đường bay	Đi			Về			Ghi chú
			giờ bay	người	hàng	giờ bay	người	hàng	
1	410	P8+P4+CLO	7.25	6+2+15	0+0+0		2+2+18	0+0+0	
2	846	TD1+RP2	7.25	21+3	0+0		10+12	0+0	
3	410	TD1+CLO	9.25	17+6	0+0		13+9	0+0	
4									
5									
6									
7									
8									
9									
10									
11									
12									
13									
14									
15									
16									
17									
18									

Chuyên viên TTĐĐSX



FLIGHT MANIFEST



DATE: 05-May-17	TO: P8 - P4 - CLO	AIRCRAFT: 410	ETD: 07:30
FLIGHT: 10	FROM: VT	CREW: LHa1 - Ha1 - D.Tung - Nam	ETA: 09:10
XANH-1			

No.	PAX.NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	EFREMOV KONSTANTIN	P8	63-64	2	12		75	CO KHI	Russian
2	PHAN QUANG HUNG	P8	60-61	2	17		67	CO KHI	Vietnamese
3	NGUYEN XUAN SON	P8	65	1	5		65	CO KHI	Vietnamese
4	LE MINH DUC	P8	62	1	10	5	70	CO KHI	Vietnamese
5	TRUONG DINH BACH	P4	46	1	4		78	CO KHI	Vietnamese
6	LE NGOC HIEP	P4	43-44	2	17		80	CO KHI	Vietnamese
7	DANG TRONG THUC	CLO	41	1	5		72	DVLY	Vietnamese
8	ROZGON A.L	CLO	32	1	7		90	KHOAN	Russian
9	NGUYEN MANH CUONG*TT	CLO	45-46	2	10		70	KHOAN	Vietnamese
10	NGUYEN VAN PHUC	CLO	42	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
11	LUONG NGOC KHUONG	CLO	35	1	3		70	KHOAN	Vietnamese
12	LA VIET HUNG	CLO	33	1	5		67	KHOAN	Vietnamese
13	PHAN THANH TAM	CLO	44	1	8		70	KHOAN	Vietnamese
14	BUI TRUONG SINH	CLO	40	1	2		67	KHOAN	Vietnamese
15	NGHIEM XUAN QUANG	CLO	34	1	2		64	KHOAN	Vietnamese
16	PHAM MINH HOANG	CLO	36	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
17	LE VAN BINH	CLO	39	1	2		62	KHOAN	Vietnamese
18	LE MINH HIEP	CLO	43	1	5	40	67	KHOAN	Vietnamese
19	TRAN VAN DINH	CLO	37	1	2		65	KHOAN	Vietnamese
20	TRAN DANG KHOA	CLO	38	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYEN TRUONG SON	CLO	47	1	4		70	KHOAN	Vietnamese
22	NGUYEN MANH CUONG	CLO					70	KHOAN	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO		
1	P8	4	6	44	277	5	2			
2	P4	2	3	21	158	0	2			
3	CLO	16	16	73	1.119	40	18			
TOTAL		22	25	138	1.554	45	22			
WEIGHT KG				138	1.554	45				

GRAND TOAL: 1.737 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN

CAPTAIN

VNH REP.

VSP REP.

1.726 KGS

GRAND TOTAL:

No.	DESTINATION	PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO	REMARK
		DEPARTURE				ARRIVAL			
1	TDI	19	17	92	1.323	50	11	0	
2	RP2	3	3	33	228	0	11	0	
TOTAL		22	20	125	1.551	50	22		
WEIGHT KG				125	1.551	50			

FLIGHT PLAN

No.	PAX NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	NGUYEN VAN DUNG	TDI	30	1	5	50	65	KHOAN	Vietnamese
2	NGUYEN QUANG HOAN	TDI	41-42	2	16		67	DIA VLY	Vietnamese
3	NGUYEN VAN BAO	TDI	37	1	12		78	KHOAN	Vietnamese
4	HOANG TUAN ANH*TT	TDI	31	1	5		70	KHOAN	Vietnamese
5	PHAM DOI	TDI	28	1	4		71	KHOAN	Vietnamese
6	PHAM NGOC DUNG	TDI					68	KHOAN	Vietnamese
7	DOAN VAN KHANH	TDI					71	KHOAN	Vietnamese
8	DI NH VAN DIEN	TDI	34	1	5		69	KHOAN	Vietnamese
9	NGUYEN VAN THANH	TDI	33	1	8		76	KHOAN	Vietnamese
10	VU VAN KIEN	TDI	29	1	5		75	KHOAN	Vietnamese
11	NGUYEN VIET CHUONG	TDI					62	KHOAN	Vietnamese
12	NGUYEN TUAN DAT	TDI	32	1	3		71	KHOAN	Vietnamese
13	BO MINH DUNG	TDI	35	1	4		67	KHOAN	Vietnamese
14	PHAM TAT LUC	TDI	36	1	5		80	KHOAN	Vietnamese
15	PHAM DANG NINH	TDI	40	1	4		55	KHOAN	Vietnamese
16	NGUYEN VAN NAM	TDI					75	KHOAN	Vietnamese
17	HO VAN HAU	TDI	38	1	5		66	KHOAN	Vietnamese
18	LUU THIEN DUC	TDI	39	1	3		66	KHOAN	Vietnamese
19	HO ANH QUOC*TC	TDI	43-44	2	8		71	KH-THAC	Vietnamese
20	TRAN VAN TUYET	RP2	49	1	15		70	DIA VLY	Vietnamese
21	NGUYEN HAI DANG	RP2	50	1	10		83	DIA VLY	Vietnamese
22	NGUYEN TRUONG SINH	RP2	48	1	8		75	DIA VLY	Vietnamese

DATE: 05/05/2017	TO: TDI - RP2	AIRCRAFT: 846	ETD: 07:35
FLIGHT: 11	FROM: VT	CREW: DTuan - DUC - Trung - Luy	ETA: 09:15
CAM-1			

FLIGHT MANIFEST





FLIGHT MANIFEST



DATE: 05-May-17	TO: TDI - CLO	AIRCRAFT: 410	CREW: LHai - Hai - D.Tung - Nam	ETA: 11:10	CAM-2
FLIGHT: 12	FROM: VT				

No.	PAX NAME	OBJ	TAG	PCS	BAG	CARGO	PAX W.	COMPANY	NATION
1	BELIAEV C.A * C.TOI	TDI	57	1	10	45	85	KH-THAC	Russian
2	VU NGOC TU	TDI	59	1	8		71	KH-THAC	Vietnamese
3	NGUYEN XUAN DONG	TDI	58	1	10		72	KH-THAC	Vietnamese
4	TRAN MANH THONG	TDI	56	1	10		75	KH-THAC	Vietnamese
5	NG. AN NINH * 6	TDI	62	1	15		75	KH-THAC	Vietnamese
6	NGUYEN QUANG SUNG	TDI	49	1	5		71	AN TOAN	Vietnamese
7	NGUYEN TUAN DUONG	TDI	63	1	7		82	DIA VLY	Vietnamese
8	OLEG DOBROVOLSKY	TDI	53	1	15		90	DIA VLY	Russian
9	NGUYEN VINH KHA	TDI	60	1	12		69	DIA VLY	Vietnamese
10	BUI VAN TRIEN	TDI	51	1	12		75	DIA VLY	Vietnamese
11	BAO VAN YEN	TDI	50	1	9		62	DIA VLY	Vietnamese
12	HUYNH VU TINH	TDI	54	1	9		66	DIA VLY	Vietnamese
13	TRAN CONG CHIEN	TDI	52	1	10		79	DIA VLY	Vietnamese
14	VU MANH NAM	TDI	67	1	10		75	DIA VLY	Vietnamese
15	TRAN QUOC HUONG	TDI	48	1	11		104	DIA VLY	Vietnamese
16	NGUYEN HUU NHAN	TDI	55	1	5		75	NPI	Vietnamese
17	TA NGOC THANH	TDI	61	1	12		75	KH-THAC	Vietnamese
18	TRAN THE NHU	CLO	50	1	3		64	KHOAN	Vietnamese
19	DOAN VAN KHUU-CT	CLO	52	1	10		61	KHOAN	Vietnamese
20	LE NGOC LUAN-CT	CLO	51	1	10		71	KHOAN	Vietnamese
21	NGUYEN TRONG HUE-CT	CLO	53	1	10		62	KHOAN	Vietnamese
22	PHAM VAN CUONG	CLO	54-56	3	17		80	DIA VLY	Vietnamese

FLIGHT PLAN

No.	DESTINATION	DEPARTURE						ARRIVAL		REMARK
		PAX	PCS	BAG.	PAXW	CARGO	PAX	CARGO		
1	TDI	17	17	170	1.301	45	13			
2	CLO	5	7	50	338	0	9			
TOTAL		22	24	220	1.639	45	22			
WEIGHT KG					220	1.639	45			

GRAND TOTAL: 1,904 KGS

VSP REP.

VNH REP.

CAPTAIN